

Số: 228 /KH-GDDĐT

Quận 1, ngày tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017 của ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04/8/2007, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 23/11/2012; Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Công văn số 4145/BGDĐT-TTr ngày ngày 24/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

Căn cứ Hướng dẫn số 15-HD/QU ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Ban Tuyên giáo Quận Ủy Quận 1 Hướng dẫn tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, lãng phí,

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017 của ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường việc xây dựng tổ chức Đảng cơ quan, đơn vị trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thực sự trong sạch, vững mạnh; tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Kết luận 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 5

khóa XI; Kết luận 10-KL/TW, ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị khóa XII, nhất là mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo tinh thần kết luận 10-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; với tuyên truyền chính trị của từng đơn vị.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, học sinh dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phấn đấu thực hiện thắng lợi Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng tham nhũng trong lĩnh vực giáo dục; nâng cao ý thức trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, cán bộ công chức, viên chức trong ngành giáo dục về phòng, chống tham nhũng; phát hiện và xử lý tham nhũng; củng cố lòng tin của cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân đối với các lĩnh vực hoạt động giáo dục của ngành.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ về giáo dục, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi trên cơ sở xây dựng nền công vụ hiệu quả, minh bạch phục vụ nhân dân; kiểm tra giám sát đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong ngành; việc thực hiện chuẩn mực đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo; nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, công khai minh bạch trong quá trình thực hiện; đưa công tác phòng chống tham nhũng thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng; chương trình hành động và các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng trong từng lĩnh vực quản lý của ngành theo quy định của pháp luật; rõ nội dung các biện pháp phòng ngừa, đối tượng chủ trì thực hiện và thời gian tổ chức thực hiện.

- Việc lồng ghép, tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy cần đặt trọng tâm vào việc giáo dục đạo đức liêm chính, kết hợp giảng dạy pháp luật về phòng chống tham nhũng với thời lượng phù hợp; khuyến khích giáo viên các môn khoa học xã hội lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức liêm chính và pháp luật về phòng chống tham nhũng vào giáo án và sử dụng phương pháp giảng dạy linh hoạt, hiệu quả.

- Thực hiện nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng phải được tiến hành đồng bộ từ lãnh đạo nhà trường đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, học sinh; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; gắn nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Triển khai, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng của các cấp đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, học sinh ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1 nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong công tác phòng chống tham nhũng, cụ thể:

- Luật phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04/8/2007, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 23/11/2012;

- Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

- Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

- Thông tư 08/2007/TT-BNV ngày 01/10/2007 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý...

- Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, ngày 27/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Quyết định 03/QĐ-BNV, ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

- Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

- Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/1/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

- Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07.12.2015 của Bộ Chính trị và các nội dung Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Những nội dung cơ bản của Công ước của Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng.

- Những nội dung cơ bản của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng: Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thanh tra, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức...

- Tình hình thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Hình thức công khai, minh bạch được áp dụng đối với từng nội dung theo quy định của từng lĩnh vực, gồm: Công bố tại cuộc họp của cơ quan, đơn vị; niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; thông báo bằng văn bản đến cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan; đưa lên trang thông tin điện tử; cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Nội dung công khai, minh bạch đối với từng lĩnh vực như sau:

a. Trong hoạt động tài chính

+ Công khai các căn cứ, nguyên tắc phân bổ; công khai số liệu dự toán và quyết toán theo đúng Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/03/2005 của Bộ Tài chính; Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai các khoản thu đối với người học; các chế độ, chính sách của cán bộ, giáo viên và học sinh.

+ Công khai việc phân bổ, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu (nếu có).

b. Trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng

- Được thực hiện theo quy trình đầu tư, mua sắm tại Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

c. Trong hoạt động giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, cá nhân

- Công khai thủ tục hành chính để giải quyết; công khai thời hạn giải quyết; công khai trình tự, thủ tục giải quyết; công khai kết quả giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

d. Trong công tác tổ chức, cán bộ

- Công khai việc quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động, khen thưởng, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, huỷ trí đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khác.

- Công khai việc tuyển dụng viên chức và người lao động (*nếu có*); công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức, kết quả trúng tuyển.

2.2. *Củng cố nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng*

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, các tổ chuyên môn, tổ hành chính, các bộ phận trong việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức; Quy định trách nhiệm của từng cá nhân trong việc đấu tranh ngăn ngừa và phòng chống tham nhũng.

- Phát huy dân chủ cơ sở, tạo các kênh thông tin để người dân cùng tham gia giám sát, phản biện xã hội, phát hiện các hiện tượng tham nhũng trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Thực hiện hộp thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác như cung cấp địa chỉ thư điện tử của lãnh đạo, các cá nhân có trách nhiệm, các tổ chức đoàn thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh, học sinh trong việc tham gia góp ý cho đơn vị.

2.3. *Xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

- Thực hiện xây dựng, ban hành và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn (*Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công...*) đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- Hướng dẫn, triển khai, kiểm tra việc thực hiện; xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (*nếu có*).

2.4. *Thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng*

Triển khai, quán triệt, hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện quy chế tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2.5. *Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức*

- Xây dựng, quán triệt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong các cơ quan, đơn vị.

- Công khai quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức để nhân dân giám sát việc chấp hành.

- Kiểm tra, xử lý đối với người vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2.6. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

- Xây dựng kế hoạch, công khai kế hoạch, thực hiện nguyên tắc và những hành vi bị nghiêm cấm trong việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Động viên cán bộ, công chức, viên chức thực hiện quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

2.7. Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

- Tổ chức, thực hiện quy định kê khai tài sản, thu nhập: Lập danh sách và thông báo danh sách người có nghĩa vụ kê khai; thực hiện trình tự, thủ tục kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; quản lý và sử dụng bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập (*nếu có*):

+ Xử lý kỷ luật hành chính đối với người kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

+ Xử lý trách nhiệm đối với người vi phạm các quy định về tổ chức, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; xác minh tài sản, thu nhập; kết luận về sự minh bạch trong kê khai tài sản, thu nhập; quản lý, sử dụng hồ sơ về minh bạch tài sản, thu nhập; thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

2.8. Thực hiện cải cách hành chính

- Thực hiện cải cách, hoàn thiện các thủ tục hành chính; áp dụng khoa học, đổi mới công nghệ trong quản lý, điều hành.

- Thực hiện bộ thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực giáo dục theo quy định; việc thực hiện quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2.9. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tổ chức đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức đơn vị do mình quản lý, phụ trách

- Xem xét, xử lý trách nhiệm trực tiếp hoặc liên quan trách nhiệm đối với người đứng đầu, cơ quan, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do người đó quản lý theo quy định tại Điều 55 Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Xem xét, kết luận trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, chỉ đạo, thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào kế hoạch phòng chống tham nhũng của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, quán triệt và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
2. Tiếp tục tuyên truyền và triển khai thực hiện vào các kỳ đầu năm học, các ngày sinh hoạt, hội họp hàng tháng của cơ quan, đơn vị; cuối kỳ và cuối năm học. Hằng năm có sơ kết, tổng kết; kịp thời biểu dương và khen thưởng những cá nhân và tập thể thực hiện tốt việc phòng, chống tham nhũng. Những trường hợp vi phạm sẽ bị phê bình, kiểm điểm hay truy cứu trách nhiệm hình sự tùy theo mức độ vi phạm.
3. Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch năm học trong đó chú trọng công tác tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, đơn vị.
4. Đánh giá và thực hiện báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng theo quý và năm đúng theo quy định.

Trên đây là kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong năm 2017. Đề nghị các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể hóa để thực hiện phù hợp thực tiễn tại cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- UBND Quận;
- Các đơn vị MN, TlH, THCS;
- Trường BDGD, TT.KTTHHN;
- Lãnh đạo, các tổ chuyên môn PGD;
- Lưu: VT.



Lê Thị Bình